

Số: 386/BC-HĐND

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả giám sát công tác quản lý Nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh từ năm 2015 đến nay

Thực hiện Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2018, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đã tiến hành giám sát công tác quản lý Nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh từ năm 2015 đến nay. Qua xem xét báo cáo và làm việc trực tiếp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các huyện Vĩnh Lộc, Yên Định, Thọ Xuân, Thiệu Hóa, Nga Sơn, Tĩnh Gia, Quảng Xương, Hà Trung, Hoàng Hóa, Cẩm Thủy, Như Thanh, Bá Thước; thành phố Sầm Sơn và các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực du lịch: Trường Đại học Hồng Đức, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Công thương, Trường Trung cấp Nghề Thương mại, Du lịch; Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả giám sát như sau:

I. Những kết quả đạt được trong công tác quản lý Nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh.

Thanh Hóa từ lâu được biết đến như một địa điểm du lịch hấp dẫn đối với du khách trong nước và quốc tế, được thiên nhiên ban tặng nguồn tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng cả về tài nguyên tự nhiên và nhân văn với các trọng điểm du lịch đã trở nên nổi tiếng như: Sầm Sơn, Hải Tiến, Khu di tích lịch sử Lam Kinh, Thành Nhà Hồ, Đền Bà Triệu, Vườn Quốc gia Bến En, Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu, Pù Luông... cùng với các giá trị văn hóa dân gian truyền thống, các di tích văn hóa lịch sử đã cho phép Thanh Hóa phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch đặc trưng, cũng như tạo nên thương hiệu du lịch của riêng mình. Trong những năm qua, ngành Du lịch có vai trò quan trọng tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, đóng góp ngày càng nhiều vào tăng trưởng và phát triển kinh tế của tỉnh. Vai trò quản lý nhà nước đối với du lịch ngày càng được nâng lên, việc xây dựng và triển khai chiến lược, quy hoạch, chương trình phát triển du lịch thực hiện đồng bộ hơn. Công tác quản lý, phân loại, khai thác các tài nguyên du lịch được quản lý chặt chẽ; an ninh, trật tự, an toàn xã hội, văn hóa du lịch, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm đã được quan tâm đúng mức. Việc tuyên truyền nâng cao nhận thức cho toàn xã hội về du lịch được thực hiện thường xuyên, nhận thức của các doanh nghiệp về du lịch, người lao động và cộng đồng dân cư được nâng lên; công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm

được tăng cường...thúc đẩy du lịch phát triển ngày càng bền vững và cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào năm 2020.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương và địa phương về du lịch.

Thực hiện các văn bản của Trung ương về du lịch và phát triển du lịch, UBND tỉnh đã ban hành các quyết định, kế hoạch triển khai thực hiện phục vụ mục tiêu phát triển du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh. Trong đó, Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của UBND tỉnh về Ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 17/10/2016 về thực hiện Chương trình phát triển du lịch giai đoạn 2016-2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII đã được triển khai đến từng sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương trong tỉnh.

Căn cứ Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 17/10/2016, hằng năm, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch, danh mục nhiệm vụ thực hiện Chương trình phát triển du lịch, cụ thể: Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh về thực hiện các đề án, dự án phát triển du lịch Thanh Hóa năm 2016; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 09/6/2017 về thực hiện Chương trình phát triển du lịch năm 2017; Quyết định số 4485/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 về phê duyệt danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án thực hiện Chương trình phát triển du lịch năm 2018. Thực hiện Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương trong tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đã tổ chức xây dựng Kế hoạch của ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch (*Chi tiết tại phụ lục 1*).

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức hội nghị triển khai những điểm mới của Luật Du lịch năm 2017 và Kế hoạch thực hiện Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Tổ chức các hội nghị quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, mục tiêu, nội dung của Chương trình phát triển du lịch; in 1.000 cuốn tài liệu gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương. Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị thông tin về việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch cho các cơ quan truyền thông trên địa bàn các địa phương trọng điểm du lịch; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa, Báo Văn hóa và Đời sống đã tập trung tuyên truyền rộng rãi nội dung của Chương trình phát triển du lịch. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, hằng năm, Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh đã có báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Chương trình phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

Nhìn chung, việc thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh đã được UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai tích cực, khẩn trương từ công tác tuyên truyền, hướng dẫn nội dung đến việc xây dựng kế hoạch triển khai, nhờ đó nhận thức về du lịch được chuyển biến rõ rệt, các địa phương có tài nguyên du lịch trọng điểm đã tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực và thu hút đầu tư phát triển nhiều loại hình, dịch vụ du lịch.

2. Về công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch du lịch

Từ năm 2015 đến nay, trên địa bàn tỉnh đã triển khai lập 18 quy hoạch phát triển các khu, điểm du lịch, với tổng kinh phí lập quy hoạch là 49,803 tỷ đồng, trong đó: 12 quy hoạch đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và đang triển khai thực hiện như: Quy hoạch xây dựng vùng ven biển Hoằng Hóa và quy hoạch chung đô thị Hải Tiến huyện Hoằng Hóa; Quy hoạch phát triển điểm, tuyến du lịch đường sông trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2035...Ngoài ra còn 06 quy hoạch đã có chủ trương và đang tiếp tục nghiên cứu trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Trên cơ sở các quy hoạch được duyệt và định hướng phát triển ngành, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành liên quan lập kế hoạch từ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh, nghiên cứu đầu tư cơ sở hạ tầng và dịch vụ kỹ thuật thiết yếu; thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch du lịch nhằm khai thác tốt nhất tiềm năng, lợi thế của tỉnh về du lịch.

Công tác quản lý quy hoạch được tăng cường, các dự án sau khi phê duyệt được tổ chức công bố và công khai trên cổng thông tin quy hoạch của tỉnh nhằm cung cấp thông tin đầy đủ và nhanh chóng đến với nhà đầu tư, du khách và nhân dân. Việc lập danh mục dự án đầu tư theo các quy hoạch được duyệt nhằm đẩy mạnh việc xúc tiến kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư, kinh doanh du lịch trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, rà soát các dự án, đặc biệt là các dự án chậm tiến độ, tổng hợp ý kiến của các chủ đầu tư để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền được triển khai kịp thời. Trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch tuân thủ theo các quy định của pháp luật; chất lượng và tính khả thi của các quy hoạch được nâng cao, đảm bảo hài hòa về lợi ích giữa Nhà đầu tư - Nhà nước - Người dân (*Chi tiết tại phụ lục 2*).

3. Về công tác quản lý đầu tư phát triển du lịch

- Công tác quản lý việc đầu tư, tu bổ, tôn tạo phát huy giá trị di tích phục vụ phát triển du lịch: trên địa bàn tỉnh hiện có 1.535 di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng và kiểm kê bảo vệ. Số di tích được xếp hạng là 832 di tích, trong đó có 01 di sản thế giới, 03 di tích quốc gia đặc biệt, 142 di tích quốc gia, 686 di tích cấp tỉnh; 731 di tích được kiểm kê bảo vệ; 12 di tích được lập quy hoạch tổng thể và bảo quản, tu bổ, phục hồi. Số di tích được thẩm định, thỏa thuận và quyết định đầu tư, bảo quản, tu bổ phục hồi là 142 lượt

di tích, trong đó: di tích quốc gia 21 lượt, di tích cấp tỉnh 121 lượt. Kinh phí hỗ trợ chống xuống cấp cho 123 lượt di tích từ năm 2015 đến hết năm 2017 là 87,2 tỷ đồng. Năm 2018 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1130/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 phê duyệt danh mục 55 di tích được hỗ trợ đầu tư chống xuống cấp. Một số di tích có giá trị cao về lịch sử, văn hóa, kiến trúc, có quy mô và phạm vi ảnh hưởng lớn như: Khu di tích lịch sử Lam Kinh, Thành Nhà Hồ, Đền thờ Bà Triệu, Thái Miếu Nhà Hậu Lê, Đền Đồng Cổ, Phủ Trịnh, Đền Sòng, Đền Chín Giếng, Đền Cô Bơ... bước đầu được đầu tư cơ bản, tăng sức hấp dẫn cho sản phẩm du lịch văn hoá tâm linh.

- Về công tác quản lý thu hút dự án đầu tư cơ sở hạ tầng và kinh doanh du lịch: Thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh về phát triển du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh kịp thời ban hành chiến lược, quy hoạch, đề án, chương trình, kế hoạch, cơ chế chính sách, rút ngắn thủ tục hành chính, tạo điều kiện để các nhà đầu tư khai thác phát triển du lịch bền vững.

Đến nay, có 18 dự án về cơ sở hạ tầng du lịch được triển khai, với tổng kinh phí được phê duyệt trên 3.365 tỷ đồng, đã thực hiện đầu tư 929,5 tỷ đồng (ngân sách Trung ương 45 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 884,5 tỷ đồng), trong đó: 01 dự án đã hoàn thành là Dự án khuôn viên bãi biển phía Đông đường Hồ Xuân Hương, TP Sầm Sơn và 17 dự án chuyển tiếp. Tại khu du lịch trọng điểm, hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ thiết yếu được đầu tư như: đường giao thông nội bộ, xử lý nước thải, điện chiếu sáng, nhà vệ sinh công cộng, thùng đựng rác... góp phần hoàn thiện điểm đến, tạo điều kiện thuận lợi cho du khách tham quan và thu hút các dự án đầu tư kinh doanh phát triển du lịch (*Chi tiết tại phụ lục 3*).

Về quản lý các dự án đầu tư kinh doanh du lịch: có 59 dự án kinh doanh khu, điểm du lịch được cấp phép đầu tư và đang triển khai thực hiện, với tổng mức đầu tư 55.931 tỷ đồng, tính đến ngày 31/12/2017 đã thực hiện đầu tư được 13.240 tỷ đồng, chiếm 23,67% so với tổng vốn đăng ký, trong đó các dự án có tổng mức đầu tư lớn như: Dự án FLC Sầm Sơn golf link và khu đô thị sinh thái FLC, Dự án quản thể khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái kết hợp các dịch vụ vui chơi giải trí cao cấp Bến En, Dự án Khu Đô thị sinh thái Tân Dân, Dự án khu du lịch sinh thái Đảo Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia... (*Chi tiết tại phụ lục 4*).

4. Về quản lý đối với các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh du lịch

Hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với chính quyền địa phương các cấp thực hiện thẩm định và tái thẩm định các cơ sở lưu trú du lịch, đảm bảo chất lượng phục vụ khách du lịch lưu trú.

- Về cơ sở lưu trú du lịch: Trên địa bàn tỉnh hiện có 760 cơ sở lưu trú với 26.800 phòng, trong đó: 226 cơ sở được xếp hạng khách sạn từ 1-5 sao với 11.300 phòng, 400 cơ sở xếp hạng nhà nghỉ đủ tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du

lich với 12.000 phòng; các cơ sở lưu trú chủ yếu tập trung ở thành phố Sầm Sơn, Khu du lịch biển Hải Tiến (Hoàng Hóa), Khu du lịch biển Hải Hòa (Tĩnh Gia).

- Về kinh doanh lữ hành du lịch: Trên địa bàn tỉnh hiện có 68 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành (chủ yếu tại TP. Thanh Hóa 59 đơn vị), trong đó có 06 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế. Nhìn chung, các doanh nghiệp lữ hành đã chú trọng việc kết nối, cung cấp đầy đủ các dịch vụ đi kèm, đáp ứng cơ bản nhu cầu tham quan, tìm hiểu, nghỉ dưỡng của du khách.

- Công tác nghiệp vụ về hướng dẫn, tư vấn, cấp, đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch được triển khai kịp thời, đã thẩm định và cấp đổi 147 thẻ hướng dẫn viên du lịch (26 thẻ quốc tế, 121 thẻ nội địa).

5. Về công tác phát triển thị trường - sản phẩm du lịch

- Công tác phát triển sản phẩm du lịch luôn được quan tâm, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch, trong đó phát triển mới các khu nghỉ dưỡng biển theo hướng phục vụ các phân đoạn thị trường khác nhau. Ngày 09/6/2017, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1985/QĐ-UBND về phê duyệt Đề án phát triển sản phẩm du lịch mũi nhọn của tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030, trong đó xác định sản phẩm du lịch mũi nhọn là du lịch biển đảo, sản phẩm du lịch có thể mạnh là du lịch sinh thái gắn với du lịch cộng đồng và du lịch văn hóa tâm linh; ngoài ra còn có sản phẩm du lịch khác như du lịch sinh thái sông, hồ; vui chơi, giải trí; làng nghề... Đây là cơ sở để tập trung ưu tiên nguồn lực hình thành và phát triển các sản phẩm du lịch của tỉnh.

- Sản phẩm du lịch biển đảo từng bước tạo được dựng thương hiệu nổi trội tại khu vực phía Bắc và Bắc miền Trung, cơ bản đáp ứng được nhu cầu đa dạng của các phân khúc thị trường khách du lịch từ trung đến cao cấp. Công tác quy hoạch, đầu tư cơ sở hạ tầng, xúc tiến thu hút dự án tại các khu du lịch biển được tập trung ưu tiên triển khai, đặc biệt tại các khu du lịch biển Sầm Sơn và Hải Tiến. Các doanh nghiệp du lịch được khuyến khích, tạo điều kiện để đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng quy mô sản phẩm, dịch vụ du lịch biển, trong đó có sản phẩm du lịch mới như du lịch tàu biển cao tốc Hải Tiến - Đảo Nẹ. Một số khu, điểm du lịch biển mới đang dần hình thành, thu hút lượng lớn khách du lịch đến nghỉ dưỡng như: bãi Đông Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia và các khu ven biển huyện Quảng Xương.

- Sản phẩm du lịch đặc trưng về văn hóa, tâm linh được chú trọng phát huy giá trị, bước đầu thu hút số lượng đáng kể khách du lịch tham gia. Hằng năm, trên cơ sở hệ thống di sản của Thanh Hóa, tỉnh đã phê duyệt danh mục và chỉ đạo triển khai thực hiện các dự án đầu tư tu bổ tôn tạo di tích, trong đó đặc biệt ưu tiên các di tích cách mạng, di tích lịch sử văn hóa. Việc tổ chức các lễ hội truyền thống và khai thác các giá trị văn hóa, ẩm thực, các làng nghề truyền

thống góp phần nâng cao chất lượng, làm phong phú thêm sản phẩm du lịch văn hóa tâm linh.

- Phát triển du lịch sinh thái cộng đồng đã và đang trở thành thế mạnh của du lịch Thanh Hóa. Trên cơ sở khảo sát, đánh giá tài nguyên, điều tra thị trường khách du lịch, đến nay tỉnh đã xây dựng và triển khai thực hiện các đề án phát triển sản phẩm du lịch sinh thái cộng đồng, khôi phục các làng nghề thủ công truyền thống, bảo tồn, phục dựng các loại hình văn hóa nghệ thuật, lễ hội truyền thống. Tại một số huyện đã hình thành các điểm đến và tạo nên các tuyến du lịch thân thiện, hấp dẫn thu hút du khách như: Bản Năng Cát (Lang Chánh); bản Hiêu, bản Đôn - Pù Luông (Bá Thước), bản Hang (Quan Hóa), Suối Cá Cẩm Lương (Cẩm Thủy); thác Cổng Trời, thác Đồng Quan (Nhu Xuân), Bền En và du lịch cộng đồng xã Xuân Phúc (Nhu Thanh)...

Ngoài ra, việc xây dựng các sản phẩm du lịch bổ trợ khác cũng được quan tâm, ban hành và triển khai Đề án "Phát triển tuyến du lịch đường sông" và hình thành sản phẩm du lịch "Ngược xuôi sông Mã", bước đầu thu hút sự quan tâm của khách du lịch.

6. Về công tác phát triển nguồn nhân lực du lịch

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 04 cơ sở đào tạo nhân lực du lịch từ trung cấp trở lên gồm: Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trường Đại học Hồng Đức; Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Công thương; Trường Trung cấp nghề Thương mại và Du lịch. Cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên ngày càng chuyên sâu, quy mô, loại hình đào tạo ngày càng được mở rộng, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động trong lĩnh vực du lịch. Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở có chức năng đào tạo chuyên ngành du lịch, tỉnh hỗ trợ các trường đăng ký tham gia các chương trình đào tạo, cấp chứng chỉ đào tạo viên theo kỹ năng nghề quốc gia, quốc tế cho giảng viên của trường. Giao các nhà trường chủ động xây dựng và triển khai các đề án đào tạo ngoại ngữ, đào tạo kỹ năng nghề cho lao động ngành du lịch và đề án đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho ngành du lịch tỉnh Thanh Hóa.

Hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Hiệp hội Du lịch tỉnh và Ban quản lý Dự án EU đã tổ chức các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, công chức quản lý nhà nước về du lịch và cán bộ quản lý tại các khu, điểm du lịch; đã chú trọng trang bị những kiến thức cơ bản về du lịch, cách làm du lịch, du lịch cộng đồng, văn hóa giao tiếp ứng xử với khách du lịch cho cộng đồng dân cư. Từ đó nâng cao hiểu biết và nhận thức về phát triển du lịch và phát triển du lịch bền vững.

Chất lượng nguồn nhân lực và công tác đào tạo nguồn nhân lực đã được cải thiện đáng kể trong thời gian qua. Theo báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, toàn tỉnh hiện có 28.500 lao động trực tiếp trong ngành du lịch. Số lao

động được đào tạo, bồi dưỡng về du lịch là 17.400 người, chiếm 61,05% tổng số lao động; trong đó, lao động trình độ đại học về du lịch có 1.080 người, chiếm 3,79% tổng số lao động; trình độ cao đẳng, trung cấp du lịch có 5.220 người, chiếm 18,32% tổng số lao động; đào tạo nghề, bồi dưỡng tại chỗ về du lịch có 11.100 người, chiếm 63,8% tổng số lao động được đào tạo, bồi dưỡng về du lịch và chiếm 38,94% tổng số lao động trong lĩnh vực du lịch.

7. Về bảo tồn, khai thác tài nguyên du lịch

Trên địa bàn tỉnh hiện nay có 22 khu, điểm du lịch có tiềm năng khai thác phục vụ phát triển du lịch, trong đó hầu hết đều do UBND các huyện, thị xã, thành phố quản lý trực tiếp. Hằng năm, cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch đã thực hiện điều tra, đánh giá tình hình tài nguyên du lịch, trên cơ sở đó đã lựa chọn, đề xuất đưa vào danh mục lập quy hoạch phát triển du lịch cho các khu, điểm du lịch có tiềm năng khai thác thuộc Chương trình phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 – 2020 (*Chi tiết tại phụ lục 5*).

8. Về môi trường du lịch và an ninh trật tự du lịch

Trong những năm gần đây, môi trường du lịch trên địa bàn tỉnh được cải thiện cả về môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. UBND tỉnh đã triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp nhằm góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của chính quyền địa phương, đơn vị kinh doanh và cộng đồng dân cư tại các điểm du lịch; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử văn minh trên địa bàn tỉnh; đây là cơ sở để các địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị và lồng ghép trong các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về du lịch. Các cấp chính quyền ở một số địa phương trọng điểm du lịch như Sầm Sơn, Hoàng Hóa, Tĩnh Gia, Bá Thước, Như Xuân... phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng tổ chức triển khai công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội; thực hiện niêm yết giá hàng hóa và các dịch vụ du lịch; quy hoạch bố trí sắp xếp dịch vụ kinh doanh du lịch đảm bảo không gian thông thoáng, thuận tiện cho khách du lịch tham quan và nghỉ dưỡng.

9. Về công tác tuyên truyền, quảng bá và liên kết du lịch

- Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch trong nước và tại nước ngoài được tăng cường triển khai thực hiện dưới nhiều hình thức như: khảo sát, xúc tiến thị trường tại các nước trong khu vực (Asean, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore...) và một số nước Châu Âu; tổ chức đón các đoàn Farmtrip, Presstrip của Hàn Quốc, thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Bắc Trung bộ về khảo sát, tuyên truyền các điểm đến du lịch của Thanh Hóa; tham gia hội chợ, liên hoan văn hóa du lịch và các sự kiện du lịch tại TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Thừa Thiên Huế, TP.Đà Nẵng, Nghệ An, Hòa Bình...; hỗ trợ mở đường bay thẳng charter Thanh Hóa - Băng Cốc (Thái Lan). Tổ chức các sự kiện Lễ hội du lịch

biển, Lễ hội 110 năm Du lịch Sầm Sơn; hội chợ thương mại du lịch...Đặc biệt, năm 2015 tỉnh Thanh Hóa đăng cai và tổ chức thành công Năm Du lịch Quốc gia đã thu hút đông đảo sự quan tâm của du khách trong và ngoài nước.

- Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch được chú trọng đổi mới về nội dung và hình thức; tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông bằng các chuyên đề, phóng sự, ký sự, bản tin, các chương trình truyền hình thực tế như: "Khám phá xứ Thanh" (Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa); "S Việt Nam - sải cánh bay xa", "Vui- khỏe có ích", "Đi đâu ăn gì" (Đài Truyền hình Việt Nam)...; các bài viết, bài giới thiệu tiềm năng, sản phẩm và phản ánh hoạt động du lịch đăng trên các báo, tạp chí Trung ương và địa phương. Xây dựng các kiốt thông tin du lịch tại Sầm Sơn và Cảng hàng không Thọ Xuân; sản xuất và phát hành các ấn phẩm du lịch phục vụ công tác giới thiệu quảng bá du lịch. Triển khai lắp đặt 464 biển chỉ dẫn đến các khu, điểm du lịch, các cụm pano được duy trì tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động tham quan của du khách.

Một số địa phương như TP.Sầm Sơn, TP.Thanh Hóa, Hoàng Hóa, Bá Thước... ban quản lý các khu, điểm du lịch Thành Nhà Hồ, Lam Kinh và các doanh nghiệp du lịch đã chủ động kết nối, tổ chức các sự kiện gặp gỡ, tiếp xúc với các nhà đầu tư, các doanh nghiệp lữ hành, cơ quan báo chí, khách du lịch nhằm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm du lịch, chủ động tuyên truyền hình ảnh du lịch Thanh Hóa trên các website quảng cáo sản phẩm của doanh nghiệp, tổ chức thành công các sự kiện du lịch đưa hình ảnh du lịch tỉnh ta đến gần hơn với du khách trong nước và quốc tế.

10. Về thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm

Công tác thanh tra, kiểm tra đối với các hoạt động về du lịch được thực hiện thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, ngày càng hiệu lực và hiệu quả hơn, cụ thể qua giám sát cho thấy: trong 2 năm, đã kiểm tra gần 1.000 lượt cơ sở hoạt động kinh doanh du lịch trên các địa bàn trọng điểm về du lịch, đã thu hồi quyết định công nhận hạng sao của 02 khách sạn không đủ tiêu chuẩn; xử phạt gần 500 cơ sở kinh doanh du lịch với tổng số tiền trên 1,0 tỷ đồng.

Tại các khu du lịch trọng điểm như Sầm Sơn, Hải Tiến, Di sản Thế giới Thành Nhà Hồ, chính quyền địa phương và ban quản lý đã thiết lập và duy trì các đường dây nóng. Trong thời điểm hoạt động du lịch hè các năm 2016-2017, UBND TP. Sầm Sơn đã tiếp nhận và xử lý 241 thông tin qua đường dây nóng, trong đó, đội an ninh trật tự của Sầm Sơn đã xử phạt hành chính 111 vụ, thu nộp ngân sách 346 triệu đồng. Đến nay, công tác quản lý nhà nước về du lịch từ cấp tỉnh tới địa phương từng bước đi vào nề nếp, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động du lịch và kinh doanh du lịch phát triển.

11. Về chỉ tiêu phát triển du lịch

Nhờ triển khai đồng bộ nhiều giải pháp phát triển du lịch, giai đoạn 2015-2017 tỉnh ta đã đón được trên 18,8 triệu lượt khách, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 15,6%/năm, đạt 102,2% kế hoạch; trong đó đón được 470.500 lượt khách quốc tế, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 23,4%/năm, đạt 106,4% kế hoạch. Phục vụ trên 33,5 triệu ngày khách, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 15,5%/năm, đạt 100,2% kế hoạch, trong đó phục vụ gần 1,3 triệu ngày khách quốc tế, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 34,4%/năm, đạt 113,2% kế hoạch chương trình đề ra. Tổng thu du lịch đạt gần 19,5 nghìn tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 29,4%/năm, đạt 103,1% kế hoạch.

Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2018, du lịch Thanh Hóa đón được 5.149.000 lượt khách, tăng 19,7% cùng kỳ, đạt 62,4% kế hoạch (trong đó khách quốc tế 95.200 lượt khách, tăng 10,7% cùng kỳ, đạt 41,4% kế hoạch); phục vụ 9.080.000 ngày khách, tăng 21,6% cùng kỳ, đạt 60,5% kế hoạch (trong đó khách quốc tế đạt 25.600 ngày khách, tăng 23,7% cùng kỳ, đạt 23,7% kế hoạch); tổng thu du lịch đạt 5.773,5 tỷ đồng, tăng 19,0% cùng kỳ, đạt 54,5% kế hoạch.

II. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân trong công tác quản lý Nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua

1. Hạn chế, yếu kém

1.1. Việc triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương và địa phương về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh còn chậm, hiệu quả chưa cao.

- Một số ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương thiếu chủ động, quyết liệt trong việc triển khai, thực hiện các văn bản quy định của Trung ương và của tỉnh về du lịch. Đối với Chương trình phát triển du lịch của tỉnh, có tới 38/49 ngành, đơn vị, địa phương chưa xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện (*trong đó có các địa phương trọng điểm về phát triển du lịch như: TP.Sầm Sơn, Hoằng Hóa, Tĩnh Gia, Bá Thước, Thọ Xuân*). Tại nhiều địa phương, UBND cấp huyện chưa ban hành được các văn bản quản lý để cụ thể hóa các quy định trong công tác quản lý Nhà nước về du lịch trên địa bàn, dẫn đến công tác quản lý hoạt động du lịch lúng túng, buông lỏng làm ảnh hưởng đến tốc độ phát triển du lịch của tỉnh.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, được giao nhiệm vụ là đầu mối chủ trì phối hợp với các ngành, địa phương nhưng chưa kịp thời kiểm tra, đôn đốc; công tác tham mưu còn hạn chế dẫn đến số chỉ tiêu phát triển du lịch chưa đạt kế hoạch đề ra (*các chỉ tiêu về tổng lượt khách du lịch, ngày khách du lịch lưu trú, tổng thu về du lịch, chỉ tiêu về tôn tạo di tích đều không đạt kế hoạch*).

1.2. Công tác lập quy hoạch phát triển du lịch triển khai chậm

- Tiến độ lập quy hoạch các khu du lịch chậm so với kế hoạch đề ra như: Quy hoạch Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái kết hợp các dịch vụ vui chơi giải trí Bến En, Quy hoạch các Khu đô thị du lịch hai bên đường ven bờ biển tại huyện

Quảng Xương; Quy hoạch phân khu Khu du lịch sinh thái Thác Voi, huyện Thạch Thành...

- Chất lượng và tính dự báo của một số quy hoạch chưa đáp ứng với yêu cầu thực tế nên một số quy hoạch phải điều chỉnh nhiều lần như: Khu du lịch Quảng Cư (3 lần), Khu du lịch Hải Hoà (2 lần), Khu du lịch Hải Tiên (2 lần).

- Việc huy động các nguồn lực triển khai các quy hoạch du lịch đã được phê duyệt còn chậm, nguồn vốn chủ yếu từ ngân sách nhà nước trong Chương trình phát triển du lịch của tỉnh, chưa có sự tham gia vốn đối ứng của các địa phương và thu hút xã hội hóa.

- Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch còn bất cập, các địa phương được bàn giao quy hoạch chưa chủ động trong việc cắm mốc thực địa và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như Khu du lịch Hải Hòa (huyện Tĩnh Gia), Khu du lịch suối cá Cẩm Lương (huyện Cẩm Thủy), Khu du lịch Nam Sầm Sơn (huyện Quảng Xương)...

1.3. Tiến độ đầu tư các dự án du lịch còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu

- Một số dự án phát triển cơ sở hạ tầng du lịch cần được ưu tiên triển khai đầu tư dứt điểm nhưng chậm hoàn thành do chưa được bố trí đủ vốn, làm ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiếp cận, khai thác điểm đến như: Dự án đường giao thông vào khu du lịch Hải Hòa (Tĩnh Gia), Dự án đường giao thông vào khu du lịch Suối Cá Cẩm Lương (Cẩm Thủy), Dự án đường giao thông vào Khu du lịch biển Hải Tiên (Hoàng Hóa)...

- Các dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích như Lăng miếu Gia Miêu - Triệu Tường (giai đoạn 2), Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật Quốc gia đặc biệt Bà Triệu, Căn cứ chống Pháp Ba Đình, Di tích lịch sử cách mạng - Chiến khu Ngọc Trạo... chưa được triển khai thực hiện.

- Một số dự án quy mô lớn nhưng gặp khó khăn, vướng mắc trong khâu giải phóng mặt bằng, giao đất, chủ đầu tư hạn chế về năng lực chuyên môn và năng lực tài chính... dẫn đến chậm tiến độ như: Khu du lịch biển Golden Coast resort (Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh), Khu đô thị du lịch sinh thái Tân Dân (Công ty cổ phần Tập đoàn T&T), Khu đô thị sinh thái biển Đông Á Sầm Sơn (Tổng Công ty Bất động sản Đông Á)... Tình trạng không ít doanh nghiệp được giao đất, cho thuê đất nhưng kéo dài nhiều năm không triển khai thực hiện dự án đầu tư, khi yêu cầu thu hồi đất thì có 13 dự án xin gia hạn (trong đó: xin gia hạn một lần 09 dự án, xin gia hạn hai lần 03 dự án, xin gia hạn bốn lần 01 dự án); 05 dự án được bàn giao đất nhưng thực hiện đầu tư chậm tiến độ; 06 dự án chậm hoàn thiện các thủ tục đầu tư theo quy định do đó chưa được bàn giao đất (Chi tiết tại phụ lục 6).

- Cơ cấu đầu tư mất cân đối, hầu hết tập trung đầu tư vào khu vực biển, chủ yếu vào lĩnh vực lưu trú, nghỉ dưỡng, thiếu những dự án tổ hợp nghỉ dưỡng

kết hợp vui chơi giải trí, hình thành điểm đến để thu hút khách; ít các dự án du lịch đầu tư vào khu vực trung du miền núi.

1.4. Về công tác phát triển sản phẩm du lịch, khắc phục tính mùa vụ còn chậm

- Thiếu sản phẩm du lịch đủ sức thu hút và phục vụ khách quốc tế cao cấp; du lịch biển mới chỉ tập trung vào đối tượng khách có mức chi tiêu từ trung bình đến khá. Thiếu điểm tham quan danh lam thắng cảnh, làng nghề truyền thống, văn hóa - nghệ thuật, khu vui chơi, giải trí, mua sắm trong các điểm, khu du lịch... Nhiều điểm di tích lịch sử, văn hóa, tâm linh có giá trị nổi bật tầm quốc gia, là lợi thế lớn của tỉnh nhưng chưa thu hút được nhiều khách du lịch đến tham quan như: Khu Di tích Đền Bà Triệu, Khu Di tích Lam Kinh, Di sản Thành Nhà Hồ... Sản phẩm du lịch sinh thái, cộng đồng hoạt động còn mang nặng tính tự phát.

- Tại một số địa phương trọng điểm về du lịch, doanh nghiệp kinh doanh du lịch chưa quan tâm đúng mức đến sự phát triển các sản phẩm hàng hóa mang tính đặc trưng vùng miền để phục vụ du khách mua làm quà tặng, vật lưu niệm, do đó các sản phẩm còn nghèo nàn, đơn điệu, chưa hấp dẫn du khách.

1.5. Môi trường du lịch, an ninh trật tự tại các khu du lịch chậm được cải thiện

- Môi trường tại một số khu du lịch trọng điểm chậm được cải thiện; nước thải, rác thải chưa được quan tâm xử lý triệt để. Một số khu du lịch biển (Hải Hòa, Hải Tiến) chưa bố trí công nhân vệ sinh môi trường thường trực thu gom rác thải. Khu vệ sinh tại các điểm du lịch còn thiếu, chất lượng kém; môi trường kiến trúc, cảnh quan, văn minh du lịch tại một số điểm di tích, khu du lịch chưa được quan tâm.

- Tình trạng mất an ninh trật tự tại các điểm du lịch vẫn còn xảy ra, hiện tượng chèo kéo, bán hàng rong gây phiền hà cho khách du lịch vẫn chưa được xử lý triệt để, nhất là vào mùa cao điểm; vẫn còn tình trạng kinh doanh các dịch vụ ngay trên bãi biển không đúng quy định, chưa công khai đầy đủ về giá các dịch vụ gây phản cảm cho du khách; tình trạng hoạt động lộn xộn của dịch vụ xe điện tại các khu, điểm du lịch biển vẫn chưa được khắc phục. Việc xử lý, giải quyết những bất đồng giữa khách và đơn vị kinh doanh du lịch chưa được quan tâm đúng mức.

1.6. Công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch còn nhỏ lẻ, rời rạc, chậm ứng dụng công nghệ, hiệu quả chưa cao.

- Hoạt động tuyên truyền quảng bá về du lịch mới chỉ tập trung chủ yếu trên các phương tiện thông tin, truyền thông trong tỉnh, quảng bá trên truyền hình Trung ương và ngoài tỉnh còn ít; thời lượng chương trình ngắn, số chương trình phát trên sóng Truyền hình cũng như đăng tải trên báo và tạp chí hạn chế.

- Các hình thức truyền thông thu hút đầu tư nước ngoài, du khách quốc tế chưa được quan tâm đúng mức. Chưa xây dựng được thương hiệu, hình ảnh du lịch nổi bật của tỉnh trở thành điểm đến đối với du khách trong nước và quốc tế.

- Công tác xúc tiến đầu tư phát triển du lịch mặc dù được quan tâm nhưng hoạt động xúc tiến còn nhỏ lẻ, rời rạc, thiếu tính chiến lược, chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư có uy tín, thương hiệu lớn vào đầu tư trên địa bàn tỉnh.

1.7. Chất lượng nguồn nhân lực, cán bộ quản lý du lịch chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về du lịch tại hầu hết các địa phương chủ yếu là kiêm nhiệm, ít được đào tạo chính quy về du lịch; năng lực chuyên môn chưa đáp ứng được yêu cầu, ngay cả các địa phương như Sầm Sơn, Hoằng Hóa, Tĩnh Gia, Bá Thước được xác định là trọng điểm du lịch của tỉnh cũng ở tình trạng trên.

- Lực lượng lao động du lịch trực tiếp tuy có tăng về số lượng nhưng chất lượng, văn hóa ứng xử, trình độ ngoại ngữ còn nhiều hạn chế. Tại các khu du lịch trọng điểm, đặc biệt là du lịch tâm linh, hướng dẫn viên thiếu và yếu về nghiệp vụ nên chưa tạo dấu ấn trong lòng du khách. Du lịch cộng đồng còn nhỏ lẻ, mang tính tự phát, thiếu chuyên nghiệp, kỹ năng phục vụ, thái độ ứng xử còn hạn chế.

1.8. Hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý nhà nước về du lịch chưa cao.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh lưu trú, lữ hành và đảm bảo vệ sinh môi trường, an ninh trật tự chưa thường xuyên, hiệu quả thấp.

- Tình trạng vi phạm các quy định về treo biển hiệu, quảng cáo cơ sở lưu trú không đúng loại, hạng được cộng nhận vẫn còn diễn ra; một số đơn vị kinh doanh ép khách sử dụng dịch vụ, lấn chiếm đất đai trong khu, điểm du lịch chưa được xử lý nghiêm. Việc quản lý vốn đầu tư ở một số dự án còn thiếu chặt chẽ, gây lãng phí.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Thanh Hóa có nguồn tài nguyên du lịch phong phú nhưng khá phân tán, dẫn đến khó khăn trong việc kết nối, hình thành tuyến du lịch hấp dẫn. Hoạt động du lịch bị ảnh hưởng lớn bởi yếu tố mùa vụ (nhất là du lịch biển)... gây khó khăn trong công tác quản lý, thu hút các dự án đầu tư có qui mô, đẳng cấp, thu hút khách du lịch và thu hút nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao.

- Xuất phát điểm của ngành du lịch tỉnh ta thấp; sự quan tâm, định hướng cho phát triển du lịch, xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn mới được tập trung trong những năm gần đây nên hiệu quả chưa thể phát huy ngay. Khả năng

cân đối nguồn lực của tỉnh còn nhiều khó khăn nên việc bố trí kinh phí cho đầu tư phát triển du lịch cũng như đầu tư tôn tạo phát huy giá trị di tích chưa nhiều.

- Quy hoạch phát triển du lịch có tính chất tổng hợp cao, bao gồm cả định hướng về hạ tầng, không gian phát triển, sản phẩm dịch vụ. Do vậy, nhiều đơn vị tư vấn lập quy hoạch du lịch khó đáp ứng được các nhiệm vụ trên, ảnh hưởng đến chất lượng quy hoạch, chất lượng sản phẩm du lịch.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác quản lý, điều hành của chính quyền từ tỉnh đến cơ sở còn buông lỏng, thiếu quyết liệt. Sự phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương, tổ chức nghề nghiệp có liên quan về phát triển du lịch chưa thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Công tác tham mưu của các sở, ngành liên quan trong xây dựng, quản lý quy hoạch và thực hiện quy hoạch phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh còn lúng túng; các huyện, thị xã, thành phố chưa chủ động trong lập và quản lý quy hoạch phát triển du lịch trên địa bàn; việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm chưa thường xuyên, chưa nghiêm minh (*điển hình một số dự án chậm giải phóng mặt bằng, chậm bàn giao đất, mất trật tự đô thị nhưng không bị xử lý*).

- UBND tỉnh chậm xây dựng ban hành cơ chế huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển du lịch. Các thủ tục hành chính trong đầu tư còn nhiều vướng mắc, kéo dài gây khó khăn cho các chủ đầu tư. Kinh phí thực hiện Chương trình phát triển du lịch tỉnh đạt thấp so với kế hoạch đề ra. Cơ chế thu hút nguồn lực đầu tư phát triển sản phẩm du lịch chưa thực sự khuyến khích; huy động nguồn lực xã hội hóa đầu tư vào lĩnh vực du lịch chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra, chủ yếu vẫn trông chờ vào ngân sách nhà nước.

- Nhận thức, ý thức trách nhiệm về bảo vệ tài nguyên du lịch, môi trường du lịch của một số ngành, chính quyền địa phương, chủ đầu tư và cộng đồng dân cư chưa cao; tình trạng chú trọng lợi ích kinh tế trước mắt, coi nhẹ công tác bảo vệ môi trường còn khá phổ biến; việc thẩm định, xét duyệt, khảo sát, đánh giá về tác động môi trường đối với các dự án đầu tư để đưa ra các chính sách, giải pháp phù hợp nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về môi trường chưa được quan tâm đúng mức. Thiếu sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý, bảo vệ, trùng tu, tôn tạo và phát huy nguồn tài nguyên du lịch nhân văn của địa phương.

- Các doanh nghiệp du lịch phần lớn có quy mô nhỏ và hộ cá thể, tiềm lực cạnh tranh, khả năng quản trị, tính chuyên nghiệp chưa cao; một số doanh nghiệp, người kinh doanh du lịch chạy theo lợi ích cục bộ trước mắt. Một số khu, điểm du lịch phát triển tự phát, không theo quy hoạch từ những năm trước, tạo nên các sản phẩm du lịch kém chất lượng.

- Công tác đào tạo nhân lực du lịch chưa được quan tâm đầu tư đúng mức, cơ sở vật chất của các cơ sở đào tạo có sự đầu tư nhưng chưa theo kịp với sự phát triển của thực tiễn ngành du lịch; thiếu các giảng viên có trình độ cao chuyên môn về du lịch, phương pháp đào tạo còn nặng về lý thuyết, công tác đào tạo nghề cho lao động làm việc trong các doanh nghiệp tư nhân, hộ gia đình kinh doanh du lịch và công tác tuyên truyền, trang bị kiến thức cho lao động ở các làng nghề, marketing sản phẩm, thái độ đón tiếp du khách... chưa được chú trọng.

- Cơ sở hạ tầng du lịch còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa tạo được sự hấp dẫn thu hút khách du lịch. Nguồn kinh phí dành cho công tác xúc tiến, quảng bá du lịch còn hạn hẹp; việc liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các đối tác trong nước và ngoài nước còn ở mức độ thấp, thiếu chiều sâu, nặng về hình thức, hiệu quả chưa cao.

III. NHỮNG KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND tỉnh

- Tiếp tục đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương thực hiện việc chuyển đổi các nhà khách, trung tâm điều dưỡng trực thuộc trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 29/6/1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển nhà khách, nhà nghỉ của các bộ, ngành, đoàn thể và UBND các tỉnh, thành phố thuộc Trung ương sang kinh doanh khách sạn. Quan tâm đầu tư hạ tầng và nâng cấp Cảng hàng không Thọ Xuân thành Cảng hàng không Quốc tế theo quy hoạch được duyệt; nâng cấp Cửa khẩu Tén Tán thành Cửa khẩu Quốc tế tạo điều kiện phát triển kinh tế và thu hút khách du lịch.

- Tăng cường hoạt động quảng bá xúc tiến, giới thiệu hình ảnh du lịch của tỉnh bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Sớm tổ chức hoạt động nghiên cứu khôi phục, phát triển một số lễ hội tiêu biểu, xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng, đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền quảng bá, liên kết hợp tác trong phát triển du lịch. Triển khai các hoạt động liên kết với các tập đoàn, tổng công ty kinh doanh trong lĩnh vực du lịch, nhãn hàng có thương hiệu tại các trung tâm du lịch lớn trong nước và quốc tế để thu hút du khách.

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 156/KH-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh về phát triển du lịch (giai đoạn 2016 – 2020) đã được ban hành. rà soát, bổ sung chiến lược, quy hoạch phát triển du lịch đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, tránh tình trạng đề “quy hoạch treo” kéo dài.

- Tập trung xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách đồng bộ, đảm bảo khả thi có thể thu hút được các nhà đầu tư chiến lược đầu tư phát triển du lịch vào các, khu điểm du lịch trọng tâm của tỉnh. Sớm nghiên cứu thành lập bộ máy quản lý phù hợp đối với các khu du lịch trọng điểm, khu du lịch có quy mô lớn, tốc độ phát triển nhanh, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong quản lý Nhà nước về

du lịch. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đưa các dự án lớn đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư, các dự án đã được quy hoạch trong lĩnh vực du lịch sớm triển khai thực hiện. Ban hành cơ chế, chính sách phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái tại khu vực miền núi gắn với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới một cách thiết thực và hiệu quả.

- Chú trọng bảo vệ tôn tạo các điểm du lịch, cảnh quan, môi trường phục vụ phát triển du lịch bền vững; đẩy mạnh công tác xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực đầu tư từ cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, các tổ chức hiệp hội du lịch, khách du lịch vào việc tôn tạo và khai thác tài nguyên du lịch. Tập trung đầu tư, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh tiêu biểu, các di tích cấp quốc gia đặc biệt, di sản văn hóa thế giới theo đúng tiến độ quy hoạch đã được phê duyệt và các cam kết với quốc tế. Tập trung chỉ đạo, phát huy hiệu quả thu hút du khách tới tham quan tại các di tích tiêu biểu có giá trị, di sản văn hóa Thế giới vào phát triển mạnh mẽ du lịch của tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác cải cách hành chính phục vụ có hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư về du lịch; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước đối với hoạt động du lịch. Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ thông tin, ưu đãi, thu hút đầu tư và kích cầu du lịch trên địa bàn tỉnh. Tập trung rà soát, phân loại năng lực các nhà đầu tư, kiên quyết thu hồi giấy phép đầu tư, diện tích đất đã giao, cho thuê đối với những dự án không thực hiện theo đúng cam kết, trì hoãn, kéo dài thời gian, xin gia hạn nhiều lần, lý do không chính đáng, trái quy định pháp luật làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư chung của tỉnh, nhất là các dự án đầu tư phát triển du lịch biển (không để tình trạng chiếm, giữ đất mà không triển khai đầu tư). Làm rõ trách nhiệm của các sở, ngành, huyện, thị, thành phố trong việc để tình trạng trên kéo dài.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, đào tạo và bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành du lịch, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, đặc biệt là nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra hoạt động của các doanh nghiệp trong việc chấp hành chính sách, pháp luật về kinh doanh phát triển du lịch tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Đối với các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời các vi phạm về quy hoạch, đầu tư phát triển du lịch; chủ động, tích cực kêu gọi các nhà đầu tư, doanh nghiệp lữ hành để kết nối các tour, tuyến du lịch. Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước của chính quyền huyện, xã trong quản lý tài nguyên du lịch, đảm bảo an ninh trật tự, môi trường sinh thái; giữ gìn và phát huy tốt giá trị của các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn.

- Đối với các địa phương có du lịch biển cần thường xuyên rà soát, kiểm tra, bố trí biển báo, triển khai công tác cảnh báo, cứu hộ, cứu nạn tại tất cả các điểm tham quan, tắm biển, đặc biệt chú trọng các bãi tắm nguyên sơ, mới đi vào khai thác tại các huyện Tĩnh Gia, Quảng Xương, Hoằng Hóa và thành phố Sầm Sơn. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định về quản lý xe điện, dịch vụ vui chơi giải trí; giữ gìn vệ sinh môi trường, thu gom, xử lý rác thải tại các bãi biển, khắc phục tình trạng xả nước thải trực tiếp ra bãi biển. Chủ động xây dựng kế hoạch và tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra xử lý các vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở chế biến, nhà hàng, cơ sở lưu trú du lịch.

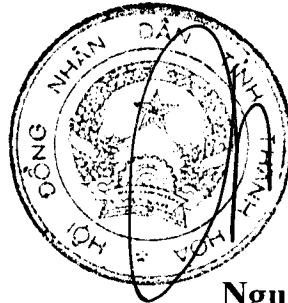
- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân và ý thức trách nhiệm đối với việc phát triển du lịch; tăng cường quản lý và kiểm soát chặt chẽ chất lượng dịch vụ du lịch, đảm bảo an ninh, an toàn cho du khách.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát công tác quản lý Nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh từ năm 2015 đến nay. Ban Văn hóa - Xã hội kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Đại biểu tham dự kỳ họp;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Phát

**PHỤ LỤC 1: CÁC VĂN BẢN CỦA TRUNG ƯƠNG
VÀ ĐỊA PHƯƠNG VỀ DU LỊCH**

I. Các văn bản của Trung ương

TT	Loại VB	Số, ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Nội dung văn bản	Ghi chú
1	Luật	Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội Nước CHXHCNVN	Luật Du lịch	
2	Nghị quyết	Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị	Về phát triển du lịch trở thành kinh tế mũi nhọn.	
3	Quyết định	Quyết định số 2473/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng CP	Về phê duyệt "Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030".	
4	Nghị quyết	Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ	Về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch VN trong thời kỳ mới.	
5	Quyết định	Quyết định số 321/QĐ-TTg ngày 18/02/2013 của Thủ tướng CP	Về phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về du lịch giai đoạn 2013 – 2020.	
6	Quyết định	Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng CP	Về phê duyệt Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia giai đoạn 2013 – 2020.	
7	Chỉ thị	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 04/9/2013 của Chính phủ	Về tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch.	
8	Chỉ thị	Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 02/7/2015 của Chính phủ	Về tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, tập trung khắc phục yếu kém, thúc đẩy phát triển du lịch.	
9	Quyết định	Quyết định số 3455/QĐ-BVHTTDL ngày 20/10/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Về việc phê duyệt Chiến lược marketing du lịch đến năm 2020.	
10	Quyết định	Quyết định số 718/QĐ-BVHTTDL ngày 02/3/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Về việc ban hành Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch	
11	Kế hoạch	Kế hoạch số 789/KH-BVHTTDL ngày 02/3/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Về việc triển khai thực hiện Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch.	

II. Các văn bản của tỉnh

TT	Loại VB	Số, ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Nội dung văn bản	Ghi chú
1	Quyết định	Quyết định số 290-QĐ-TU ngày 27/5/2016 của BCH Đảng bộ tỉnh khóa XVIII	Về Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020.	
2	Quyết định	Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của UBND tỉnh	Về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	

3	Kế hoạch	Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh	Về thực hiện Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII.
4	Quyết định	Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 09/02/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
5	Quyết định	Quyết định số 3173/QĐ-UBND ngày 11/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt Đề án "Nâng cao chất lượng đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa".
6	Quyết định	Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 13/4/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt Đề án "Phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh đến năm 2020".
7	Quyết định	Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt Đề án đào tạo nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp du lịch theo mô hình chuẩn quốc tế.
8	Quyết định	Quyết định số 1984/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt Đề án truyền thông du lịch Thanh Hóa đến năm 2020.
9	Quyết định	Quyết định số 1985/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt Đề án phát triển sản phẩm du lịch mũi nhọn của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn 2030.
10	Quyết định	Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt Đề án xây dựng thương hiệu du lịch Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.
11	Quyết định	Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 06/02/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt Đề án phát triển du lịch loại hình du lịch cộng đồng tại xã Trí Nang, huyện Lang Chánh.
12	Quyết định	Quyết định số 2997/QĐ-UBND ngày 11/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt đề án khai thác và phát triển tuyến du lịch sông Mã (đoạn từ Cửa Hới đến Vĩnh Lộc).
13	Quyết định	Quyết định số 5184/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt Đề án đổi mới công tác quản lý, khai thác phát triển khu du lịch Lam Kinh, giai đoạn 2015-2030.
14	Quyết định	Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt Đề án khai thác phát triển du lịch Di sản văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ.
15	Quyết định	Quyết định số 3480/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt đề án phát triển du lịch dựa vào cộng đồng tại huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
16	Quyết định	Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 12/04/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt đề án phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Như Thanh.
17	Quyết định	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 09/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt đề án phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại huyện đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.
18	Quyết định	Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt đề án phát triển du lịch cộng đồng tại xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.
19	Quyết định	Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Về phê duyệt Đề án xây dựng hệ thống nhà vệ sinh đạt chuẩn phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025.
20	Quyết định	Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt Đề án phát triển du lịch thành phố Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

21	Quyết định	Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Về phê duyệt Đề án phát triển du lịch Sầm Sơn đến năm 2025.
22	Kế hoạch	Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 27/12/2013 về việc thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng CP.	Về tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, đảm bảo an ninh cho du khách trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
23	Kế hoạch	Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 06/02/2015 của UBND tỉnh	Về triển khai Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 14/11/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về lĩnh vực du lịch.
24	Kế hoạch	Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 13/5/2015 của UBND tỉnh	Về thực hiện Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch VN trong thời kỳ mới.
25	Kế hoạch	Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 20/7/2015 của UBND tỉnh	Về thực hiện đề án tái cơ cấu và phát triển ngành dịch vụ của tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.
26	Kế hoạch	Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 20/8/2015 của UBND tỉnh	Về tuyên truyền, quảng bá xúc tiến, đầu tư, thương mại và du lịch TH.
27	Kế hoạch	Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 02/3/2016 của UBND tỉnh	Về tuyên truyền, nâng cao nhận thức của xã hội về phát triển du lịch và đẩy mạnh hoạt động quảng bá xúc tiến, du lịch giai đoạn 2016-2020.
28	Kế hoạch	Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 14/03/2017 của UBND tỉnh	Về đầu tư, xây dựng, nâng cấp hệ thống biển chỉ dẫn du lịch trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.
29	Kế hoạch	Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 24/07/2017 của UBND tỉnh	Về triển khai thực hiện Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

III. Các văn bản của huyện, thị xã, thành phố

	Loại VB	Số, ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Nội dung văn bản	Ghi chú
Thành phố Sầm Sơn	Nghị quyết	Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 21/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Sầm Sơn	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động du lịch đến năm 2020.	
	Nghị quyết	Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị; Quyết định số 290-QĐ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII; Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 21/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Sầm Sơn	Kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định.	
Thành phố Thanh Hóa	Kế hoạch	Kế hoạch số 911/KH-UBND ngày 04/11/2016 của UBND thành phố	Về ban hành Chương trình phát triển du lịch thành phố Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 917/KH - UBND ngày 04/11/2016 của UBND thành phố	Về thực hiện Chương trình hành động của BCH Đảng bộ thành phố phát triển dịch vụ, trọng tâm là dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2016-2020.	
	Quyết định	Quyết định số 4250/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của UBND thành phố	Về phê duyệt đề án phát triển loại hình du lịch Trải nghiệm du lịch đồng quê thành phố Thanh Hóa và	

			công bố tuyển du lịch trải nghiệm đồng quê trên địa bàn thành phố.	
	Kế hoạch	Kế hoạch hành động số 70-KH/UBND ngày 31/5/2017 của UBND thành phố	Về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết 08-NQ/TW đến các phường, xã, phòng, ban, địa phương, tổ chức Đảng cơ sở, MTTQ và các tầng lớp nhân dân.	
	Quyết định	Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 của Chủ tịch UBND thành phố	Về xây dựng đề án phát triển du lịch thành phố Thanh Hóa đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2030.	
Huyện Tĩnh Gia	Kế hoạch	Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 08/6/2017 của UBND huyện	Về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 26/6/2017 của UBND huyện	Về đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo vệ sinh môi trường tại khu du lịch biển Hải Hòa.	
Huyện Quảng Xương	Đề án	Đề án số 32/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND huyện	Về phát triển du lịch, dịch vụ trên địa bàn huyện Quảng Xương giai đoạn 2016-2020.	
Huyện Hà Trung	Nghị quyết	Nghị quyết số 03-NQ/HU của Ban Thường vụ huyện ủy	Về bảo tồn và phát huy giá trị di sản gắn với phát triển du lịch trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 821/KH-UBND ngày 01/6/2017 của UBND huyện	Về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	
Huyện Nga Sơn	Kế hoạch	Kế hoạch hành động số 69/KH-UBND ngày 06/6/2017 của UBND huyện Nga Sơn	Về việc thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	
Huyện Hoằng Hóa	Quyết định	Quyết định số 63-QĐ/HU ngày 01/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện	Về việc ban hành chương trình phát triển du lịch - dịch vụ huyện Hoằng Hóa giai đoạn 2016-2020.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 26/4/2016 của UBND huyện	Về thực hiện chương trình phát triển du lịch - dịch vụ huyện Hoằng Hóa giai đoạn 2016-2020.	
	Kế hoạch	Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị	Về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	
Huyện Yên Định	Kế hoạch	Kế hoạch hành động số 185/KH-UBND ngày 14/6/2017 của UBND huyện	Về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	

Huyện Vĩnh Lộc	Nghị quyết	Nghị quyết số 05-NQ/HU của Ban chấp hành Đảng bộ huyện	Về phát triển du lịch.	
	Quyết định	Quyết định số 556-QĐ/HU, ngày 04/10/2016 của UBND huyện	Ban hành Chương trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực huyện Vĩnh Lộc giai đoạn 2016- 2020.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 05/12/2016 của UBND huyện	Về thực hiện Chương trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực huyện Vĩnh Lộc giai đoạn 2016- 2020.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 29/6/2017 của UBND huyện	Về thực hiện Chương trình phát triển du lịch của huyện Vĩnh Lộc.	
Huyện Cẩm Thủy	Kế hoạch	Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 22/11/2016 của UBND huyện Cẩm Thủy	Về phát triển du lịch huyện Cẩm Thủy giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2030.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 25/5/2017 của UBND huyện Cẩm Thủy	Về việc hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 26/10/2017 của UBND huyện Cẩm Thủy	Về việc triển khai thực hiện Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch trên địa bàn huyện Cẩm Thủy.	
Huyện Bá Thước	Quyết định	Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND huyện Bá Thước	Về Ban hành kế hoạch Phát triển du lịch huyện Bá Thước giai đoạn 2016-2020.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 14/8/2017 của UBND huyện Bá Thước	Về việc triển khai thực hiện Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch trên địa bàn huyện Bá Thước.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND huyện Bá Thước	Về việc triển khai thực hiện Đề án “Phát triển du lịch cộng đồng huyện Bá Thước đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.	
Huyện Thường Xuân	Nghị quyết	Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Thường Xuân	Về phát triển du lịch huyện Thường Xuân giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 31/12/2016 của UBND huyện Thường Xuân	Về việc thực hiện Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện về phát triển du lịch huyện giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.	
	Đề án	Đề án số 621/ĐA-UBND của UBND huyện	Về phát triển du lịch huyện Thường Xuân giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 15/01/2018 của UBND huyện Thường Xuân	Về việc triển khai xây dựng đề án phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.	
Huyện Quan Sơn	Nghị quyết	Nghị quyết số 11-NQ/HU ngày 28/1/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy	Về phát triển văn hóa và du lịch huyện Quan Sơn giai đoạn 2013 – 2015, định hướng đến năm 2025.	
	Quyết định	Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 3/4/2013 của Chủ tịch UBND huyện	Về ban hành Đề án phát triển văn hóa và du lịch giai đoạn 2013 – 2015, định hướng đến năm 2025.	
Huyện Quan Hóa	Kế hoạch	Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 08/12/2017 của UBND huyện	Về triển khai xây dựng đề án phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn huyện Quan Hóa.	

Huyện Như Xuân	Kế hoạch	Kế hoạch hành động số 03/KH-UBND ngày 08/01/2018 của UBND huyện Như Xuân	Về việc ban kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	
	Kế hoạch	Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 08/12/2017 của UBND huyện Như Xuân	Về việc triển khai xây dựng đề án phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa	
Huyện Như Thanh	Quyết định	Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của UBND huyện Như Thanh	Về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn	
Huyện Thọ Xuân	Kế hoạch	Kế hoạch hành động số 64/KH-UBND ngày 16/6/2017 của UBND huyện Thọ Xuân	Về việc ban kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn	
Huyện Nông Cống	Kế hoạch	Kế hoạch hành động số 72/KH-UBND ngày 16/5/2017 của UBND huyện	Về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn	
Huyện Triệu Sơn	Kế hoạch	Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND huyện	Về ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	
Huyện Ngọc Lặc	Kế hoạch	Kế hoạch hành động số 67/KH-UBND ngày 21/6/2017 của UBND huyện	Về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	
Huyện Đông Sơn	Kế hoạch	Kế hoạch số 765/KH-UBND ngày 12/6/2017 của UBND huyện	Về triển khai Kế hoạch số 156/KH-UBND của UBND tỉnh về triển khai Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020.	
Huyện Thạch Thành	Kế hoạch	Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 24/5/2017 của UBND huyện	Về ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	
Huyện Thiệu Hóa	Kế hoạch	Kế hoạch hành động của UBND huyện	Về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	
Thị xã Bim Sơn	Kế hoạch	Kế hoạch hành động số 947/KH-UBND ngày 01/6/2017 của UBND huyện	Về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	

**PHỤ LỤC 2: TỔNG HỢP CÁC QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN DU LỊCH
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA TỪ NĂM 2015 ĐẾN NAY**

TT	Tên quy hoạch	Địa điểm	Chủ đầu tư	Tình hình thực hiện	Qui mô (ha)	Vốn lập quy hoạch (triệu đồng)
	Tổng số					49.803
I	DỰ ÁN QUY HOẠCH ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT					35.620
1	Quy hoạch xây dựng vùng ven biển Hoàng Hóa và quy hoạch chung đô thị Hải Tiến, Huyện Hoàng Hóa	H. Hoàng Hóa	Sở Xây dựng	Đã được phê duyệt tại QĐ số 1588/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 của UBND tỉnh	2.964	1.700
2	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch Năng Cát - Thác Ma Hao, xã Trí Nang, huyện Lang Chánh	H. Lang Chánh	UBND H. Lang Chánh	Đã được phê duyệt tại QĐ số 1986/QĐ-UBND ngày 1/6/2015 của UBND tỉnh	400	1.352
3	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch sinh thái rừng Trường Lâm, Khu kinh tế Nghi Sơn	H. Tĩnh Gia	BQL KKT Nghi Sơn	Đã được phê duyệt tại QĐ số 2976/QĐ-UBND ngày 10/8/2015 của UBND tỉnh	553	5.000
4	Quy hoạch tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị Di tích Thành nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch	H. Vĩnh Lộc	UBND tỉnh Thanh Hóa	Đã được phê duyệt tại QĐ số 1316/QĐ-TTg ngày 12/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ	5.078	3.570
5	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Đảo Mê - KKT Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo hướng kết hợp quốc phòng với phát triển kinh tế xã hội	H. Tĩnh Gia	BQL KKT Nghi Sơn	Đã được phê duyệt tại QĐ số 3209/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh	238	2.180
6	Quy hoạch phát triển điểm, tuyến du lịch đường sông trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2035	Toàn tỉnh	Sở VHTTDL	Đã được phê duyệt tại QĐ số 4589/QĐ-UBND ngày 25/11/2016 của UBND tỉnh	Toàn tỉnh	557
7	Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040	TP Sầm Sơn	Sở Xây dựng	Đã được phê duyệt tại QĐ số 2525/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh	4.494	11.000
8	Lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu số 3), phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn	TP Sầm Sơn	Sở Xây dựng	Đã được phê duyệt tại QĐ số 72/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 của UBND tỉnh	213	865
9	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu du lịch sinh thái sông Đơ (khu số 6) thành phố Sầm Sơn	TP Sầm Sơn	Sở Xây dựng	Đã được phê duyệt tại QĐ số 4996/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh	610	2.030
10	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu Trung tâm thương mại và đô thị mới (khu số 7), thành phố Sầm Sơn	TP Sầm Sơn	Sở Xây dựng	Đã được phê duyệt tại QĐ số 2584/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh	506	2.009

TT	Tên quy hoạch	Địa điểm	Chủ đầu tư	Tình hình thực hiện	Qui mô (ha)	Vốn lập quy hoạch (triệu đồng)
11	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu trung tâm hành chính - chính trị và đô thị mới (khu số 8), thành phố Sầm Sơn	TP Sầm Sơn	Sở Xây dựng	Đã được phê duyệt tại QĐ số 2671/QĐ-UBND ngày 19/7/2016 của UBND tỉnh	377	1.974
12	Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu dân cư đô thị hóa và các công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật đô thị (khu số 10) thành phố Sầm Sơn	TP Sầm Sơn	Sở Xây dựng	Đã được phê duyệt tại QĐ số 2956/QĐ-UBND ngày 08/8/2016 của UBND tỉnh	769	3.383
II	DỰ ÁN QUY HOẠCH ĐANG TRIỂN KHAI NGHIÊN CỨU					14.183
1	Quy hoạch chung 1/10.000 Khu đô thị du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí cao cấp Bến En, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa	H. Như Thanh	Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt trời	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 906/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 của UBND tỉnh	1.492	500
2	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 đô thị du lịch hai bên tuyến đường ven biển (đoạn từ Cửa Trường Lệ đến Lạch Ghép)	Sầm Sơn, Quảng Xương	Sở Xây dựng	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 2083/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của UBND tỉnh	2.000	4.646
3	Quy hoạch phân khu Khu du lịch sinh thái Thác Voi, huyện Thạch Thành	H. Thạch Thành	UBND H. Thạch Thành	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 4214/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh	200	1.797
4	Quy hoạch chung xây dựng hai bên tuyến đường ven biển, huyện Quảng Xương đến năm 2035 (đoạn từ Nam Sầm Sơn đến đô thị Quảng Lợi)	H. Quảng Xương	Sở Xây dựng	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 4633/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh	1.500	3.662
5	Quy hoạch phân khu du lịch Thác Muồn, xã Điền Quang, huyện Bá Thước	H. Bá Thước	UBND H. Bá Thước	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 174/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh	200	1.742
6	Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch Thác Hiêu, xã Cỗ Lũng, Huyện Bá Thước	H. Bá Thước	UBND H. Bá Thước	Đã được phê duyệt nhiệm vụ tại QĐ số 175/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh	220	1.836

PHỤ LỤC 3: TỔNG HỢP DỰ ÁN ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG DU LỊCH TỈNH THANH HÓA TỪ NĂM 2015 ĐẾN NAY

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt chủ trương của UBND tỉnh	Tổng số vốn được duyệt	Vốn đầu tư đến 31/12/2017		
					Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách TW
I	DỰ ÁN HOÀN THÀNH			315.932	200.000	200.000	-
1	Dự án khuôn viên bãi biển phía Đông đường Hồ Xuân Hương, thị xã Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 5383/QĐ-UBND ngày 22/12/2015	315.932	200.000	200.000	
II	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP VÀ MỚI			3.049.844	729.493	684.493	45.000
1	Cải tạo, nâng cấp Đường Hồ Xuân Hương, thị xã Sầm Sơn (đoạn từ chân núi Trường Lệ đến Vạn Chải)	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 4525/QĐ-UBND ngày 02/11/2015	455.655	385.000	385.000	-
2	Nâng cấp đường tỉnh 506B đoạn từ xã Thọ Lập đi Khu Di tích lịch sử Lam Kinh	UBND huyện Thọ Xuân	QĐ số 3607/QĐ-UBND ngày 28/10/2014	23.250	16.000	-	16.000
3	Dự án đường Trần Nhân Tông đoạn từ điểm cuối GDD1 đại lộ Nam Sông Mã đến đường Nguyễn Du, thị xã Sầm Sơn	Sở Giao thông Vận tải	QĐ số 3998/QĐ-UBND ngày 12/10/2015	126.203	103.000	103.000	-
4	Dự án nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Du, thành phố Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 4321/QĐ-UBND ngày 28/10/2015	159.894	39.514	39.514	-
5	Dự án nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ tỉnh lộ 530 đi đến Thác Ma Hào và Bản Năng Cát, xã Trí Nang, huyện Lang Chánh	UBND huyện Lang Chánh	QĐ số 4424/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	37.952	20.000	20.000	-
6	Dự án đường giao thông từ xã Lũng Niêm đi khu du lịch Thác Hiêu, xã Cổ Lũng, huyện Bá Thước	UBND huyện Bá Thước	QĐ số 4414/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	35.000	17.000	17.000	-
7	Dự án cải tạo nâng cấp tuyến đường từ Quốc lộ 217 đi xã Vĩnh Minh và Di tích quốc gia danh lam thắng cảnh núi Kim Sơn, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc	UBND huyện Vĩnh Lộc	QĐ số 4426/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	44.992	19.000	19.000	-
8	Dự án xây dựng tuyến đường Tiên Sơn - Hạc Oa (đoạn từ nút giao đường vào Động Tiên Sơn đến đường Hạc Oa) Khu di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng, TP. Thanh Hóa	BQL Di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa	QĐ số 4432/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	10.413	7.800	7.800	-

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt chủ trương của UBND tỉnh	Tổng số vốn được duyệt	Vốn đầu tư đến 31/12/2017		
					Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách TW
9	Dự án đường bộ ven biển qua địa phận tỉnh Thanh Hóa (tiểu dự án 4: Đoàn từ Đại lộ Nam sông Mã, Sầm Sơn đến Cầu Ghép, Quảng Xương)	Sở Giao thông Vận tải		1.480.000	22.930	22.930	-
10	Đầu tư xây dựng tuyến đường 520 đến Quốc lộ 45 vào Khu du lịch sinh thái Bến En	UBND huyện Như Thanh	QĐ số 958/QĐ-UBND ngày 18/03/2016	80.006	10.909	10.909	-
11	Nâng cấp, cải tạo Đường từ Quốc lộ 1A đi Khu du lịch Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa (Giai đoạn I)	UBND huyện Hoằng Hóa	QĐ số 797/QĐ-UBND ngày 10/3/2016	149.840	23.000	-	23.000
12	Đường giao thông đến Khu du lịch Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa	UBND huyện Hoằng Hóa	QĐ số 3808/QĐ-UBND ngày 30/10/2013	135.877	43.000	37.000	6.000
13	Dự án cải tạo, nâng cấp đường Lý Tự Trọng, thành phố Sầm Sơn giai đoạn 2 (đoạn từ chân núi Trường Lệ đến đường Bà Triệu kéo dài)	UBND TP Sầm Sơn	Quyết định số 3737/QĐ-UBND ngày 27/9/2016	31.656	2.640	2.640	
14	Dự án cải tạo, nâng cấp công trình đường giao thông từ ngã ba thôn 8, xã Tân Ninh đến đền Am Tiên, huyện Triệu Sơn	UBND huyện Triệu Sơn	Quyết định số 3998/QĐ-UBND ngày 12/10/2015	99.293	1.200	1.200	
15	Dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống nước thải, nước mưa phía Tây đường Hồ Xuân Hương	UBND thành phố Sầm Sơn	Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 06/6/2017	153.000	12.000	12.000	
16	Dự án cải tạo, nâng cấp đường Đồng Cỏ (đoạn từ đường Hàm Long đến Thiền Viện Trúc Lâm Hàm Rồng)	BQL DTLS VH Hàm Rồng	Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 05/7/2016	11.813	5.000	5.000	
17	Dự án đường giao thông nối tiếp từ bản Khuyn xã Cỗ Lũng, huyện Bá Thước đi xã Tự Do, Lạc Sơn, Hòa Bình	UBND huyện Bá Thước	Quyết định số 4938/QĐ-UBND ngày 19/12/2017	15.000	1.500	1.500	
	Tổng cộng			3.365.776	929.493	884.493	45.000

**PHỤ LỤC 4: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ
KINH DOANH DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TỪ NĂM 2015 ĐẾN NAY**

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô (m ²)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư từ khi khởi công đến 31/12/2017 (tỷ đồng)
	Tổng			45.021.193	55.931	13.240
1	FLC Sầm Sơn golf links và khu đô thị sinh thái FLC	Công ty cổ phần tập đoàn FLC	Xã Quảng Cư, Sầm Sơn	2.001.485	11.488	8.500,0
2	Dự án khu tìm hiểu dân tộc xứ Thanh	Cty Cổ phần Thanh Tân	Phường Hàm Rồng, TP Thanh Hóa	20.000	49	20,0
3	Dự án Khu đô thị mới phường Điện Biên, TP Thanh Hóa	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Phường Điện Biên, TP Thanh Hóa	40.629	1.729	900,0
4	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Công ty TNHH Lĩnh Nam	Xã Hải Lĩnh, Tỉnh Gia	23.785	62	0,0
5	Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch Động Tiên Sơn.	Công ty cổ phần Du lịch Kim Quy	P. Hàm Rồng, TP. Thanh Hóa	7.973	12	8,4
6	Khu Du lịch sinh thái nghỉ dưỡng biển Tiến Thanh.	Công ty TNHH Đầu tư và du lịch Hải Tiến	Xã Hoàng Tiến, Hoàng Thanh, Hoàng Hoá	267.635	332	252,0
7	Khu du lịch sinh thái biển và nghỉ dưỡng Linh Trường	Công ty TNHH Quốc Trí	Xã Hoàng Trường, Hoàng Hóa	197.200	400	80,0
8	Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng biển Linh Trường	Công ty TNHH Xứ Đoài và Công ty TNHH dịch vụ và thương mại Việt Trí	Xã Hoàng Trường và Hoàng Hải, Hoàng Hóa	251.562	600	222,0
9	Khu Du lịch sinh thái biển Hải Tiến	Công ty cổ phần Đầu tư Du lịch biển Hải Tiến 126	Xã Hoàng Hải, Hoàng Hóa	84.490	152	10,0
10	Khu du lịch Du lịch sinh thái biển EURO	Cty TNHH Du lịch và Thương mại EURO	Xã Hoàng Tiến, xã Hoàng Hải, Hoàng Hóa	195.546	331	486,0
11	Khu du lịch Phương Trang	Cty Cổ phần Phương Trang	Xã Hoàng Hải, Hoàng Hóa	83.237	173	235,0
12	Khu du lịch sinh thái biển Ngân Hạnh	CTNNH Ngân Hạnh		148.960	292	236,0
13	Khu du lịch sinh thái Đảo Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia	Công ty cổ phần Đầu tư, dịch vụ và dL Nghi Sơn	Xã Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia	1.060.000	155	84,5
14	Khu du lịch Thanh - Phụ	Công ty cổ phần Đồng Hương	Xã Hoàng Thanh, Hoàng Hóa	300.000	152	
15	Khu du lịch sinh thái Thái Bình Dương	Doanh nghiệp tư nhân KS Thái Bình Dương	Xã Quảng Lưu, Quảng Xương	80.500	40	0,0

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô (m2)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư từ khi khởi công đến 31/12/2017 (tỷ đồng)
16	Khu du lịch sinh thái xã Quảng Lưu	Trại giam Thanh Lâm	Xã Quảng Lưu, Quảng Xương	100.600	48	0,0
17	Khu du lịch Long Phú Resort	Cty CP Long Phú	Xã Quảng Thái, Quảng Xương	130.200		
18	Khu du lịch sinh thái biển Du Xuyên	Công ty cổ phần Do Xuyên	Xã Hải Thanh, Tĩnh Gia	9.844	14	8,2
19	Đô thị du lịch biển Tiên Trang.	Công ty TNHH SOTO - Chi nhánh Thanh Hóa.	Xã Quảng Lợi, Quảng Lĩnh, Quảng Thạch, Quảng Xương	1.009.800	217	150,0
20	Dự án khu du lịch sinh thái hồ Mang Mang	Công ty cổ phần Tây Hồ	Xã Vĩnh Phúc, Vĩnh Lộc	20.000	26	
21	Dự án Xây dựng khu du lịch Công viên Biển Xanh.	Công ty cổ phần Phúc Hoàng Nghiêu	Xã Hải Bình, Tĩnh Gia	85.000	360	1.500,0
22	Du lịch biển GOLDEN COAST RESORT	Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh	Xã Hải Hòa, Tĩnh Gia	204.077	240	
23	Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng biển Hải Hòa	Công ty cổ phần Hiền Đức	Xã Hải Hoà, Ninh Hải, Tĩnh Gia	339.000	499	
24	Khu đô thị du lịch sinh thái Tân Dân	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	Xã Tân Dân, Tĩnh Gia	1.170.000	67	
25	Quần thể khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái kết hợp các dịch vụ vui chơi giải trí cao cấp Bến En	Công ty cổ phần Tập đoàn Mặt Trời	Huyện Như Thanh	14.926.800	4.960	
26	Khu du lịch sinh thái kết hợp trồng rừng Động Bo Cúng	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Thương mại Công nghiệp Thăng Long	Xã Sơn Thủy, Quan Sơn	558.200	61	
27	Khu Du lịch thể thao sinh thái Tiên Trang.	Công ty TNHH SOTO - Chi nhánh Thanh Hóa.	Xã Quảng Lợi, Quảng Lĩnh, Quảng Thạch, Quảng Xương	427.000	78	
28	Khu đô thị sinh thái biển Đông Á Sầm Sơn	Tổng Công ty Bất động sản Đông Á- Công ty TNHH	P. Trường Sơn, Sầm Sơn	604.600	1.300	300,0
29	Khu biệt thự nghỉ dưỡng Đức Thịnh	Công ty TNHH Đức Thịnh	Lô đất số 131 khu di tích sinh thái biển Hải Tiến, Xã Hoàng Trường, Hoàng Hóa	30.742	59	
30	Khu Resort Sao Mai Thanh Hóa	Công ty cổ phần Tập đoàn Sao Mai	Xã Thọ Lâm, Thọ Xuân	480.000	550	29,0
31	Công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam	Công ty CP mía đường Lam Sơn	Các xã Xuân Bái, Thọ Xương, Xuân Phú (Thọ Xuân) và xã Thọ Thanh, Thường Xuân	1.595.800	200	
32	Khu dịch vụ sinh thái SEMEC Resort and Spa	Công ty cổ phần SEMEC Nghi Sơn	Xã Mai Lâm, Tĩnh Gia	117.800	100	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô (m ²)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư từ khi khởi công đến 31/12/2017 (tỷ đồng)
33	Đầu tư xây dựng khu dịch vụ nhà hàng sinh thái tạm	Công ty TNHH Hai thành viên Hoan Huệ	Thôn Khoa Trường, Xã Tùng Lâm, Tỉnh Gia	10.000	5	
34	Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Thác Máy	Công ty cổ phần cao su Miền Trung	Xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành	150.000	45	
35	Dự án bến xe Lam Sơn - Sao Vàng kết hợp kinh doanh dịch vụ thương mại	Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Thăng Long Hà Nội	Xã Xuân Thắng, huyện Thọ Xuân	4.000	180	
36	Dự án Sky Park Complex - Khu đô thị sinh thái Núi Long, thành phố Thanh Hóa	Cty TNHH Xây dựng và Thương mại Lam Sơn	Phường Tân Sơn và Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa	13.000	220	
37	Dự án Khu tổ hợp dịch vụ Asean tại Khu Kinh tế Nghi Sơn	Cty TNHH Việt Nam - Asean	Xã Xuân Lâm, huyện Tĩnh Gia	300	56	
38	Dự án Tổ hợp khách sạn dịch vụ và thương mại Hoàng Tuấn	Công ty TNHH Hoàng Tuấn	Xã Hoàng Tiến, huyện Hoàng Hóa	2.300	177	
39	Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Hải An	Công ty CPĐT Hạ tầng và Đô thị Hải An	Xã Hải An, huyện Tĩnh Gia	6.700	150	10
40	Dự án Cơ sở lưu trú Pù Luông - Pù Luông Retreat	Công ty cổ phần Làng du lịch cộng đồng Pù Luông	Thôn Đôn, xã Thành Lâm, huyện Bá Thước	5.357.000	5	5
41	Dự án Khu du lịch sinh thái hồ Eo Gắm	Công ty Cổ phần khoáng sản Phong Thủy	Xã Hải Long, huyện Như Thanh	20.000	92	
42	Dự án Bến dịch vụ vận tải hành khách du lịch Hải Tiến	Công ty CPĐT và xây dựng Tuấn Linh	Xã Hoàng Tiến, huyện Hoàng Hóa	400	22	
43	Dự án Central Resort	Công ty TNHH Một thành viên Nhiệt lạnh Hải Nam	Xã Ninh Hải, huyện Tĩnh Gia	30.200	1.089	
44	Dự án Trung tâm khách sạn và dịch vụ thương mại Lam Ngọc	Công ty Cổ phần Thương mại Lam Ngọc	Phường Ngọc Trạo, thị xã Sầm Sơn	300	12	
45	Dự án khu nghỉ dưỡng sinh thái bốn mùa	Công ty TNHH Đầu tư Nghi Sơn Việt Nam	Xã Hải Lĩnh, huyện Tĩnh Gia	17.000	360	
46	Dự án khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Phú Thịnh Phát	Công ty cổ phần thương mại tổng hợp Phú Thịnh Phát Công ty cổ phần tổng công ty đầu tư Tecco	Xã Tân Dân, xã Hải An, huyện Tĩnh Gia	28.900	400	
47	Khu nghỉ dưỡng Pù Luông Village	Công ty TNHH Đầu tư Nghi Sơn Việt Nam	xã Thành Sơn, huyện Bá Thước	30.000	78	3
48	Khu du lịch sinh thái Hải Lĩnh	Tổng công ty cổ phần Hợp lực	Xã Hải Lĩnh, huyện Tĩnh Gia	7.600	177	
49	Khu đô thị sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí cao cấp và du lịch biển Sầm Sơn	Công ty cổ phần Tập đoàn Mặt Trời	TP Sầm Sơn	12.460.000	24.000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô (m2)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư từ khi khởi công đến 31/12/2017 (tỷ đồng)
50	Khu đô thị du lịch sinh thái biển Quảng Xương	Công ty cổ phần xây dựng FLC FAROS	Huyện Quảng Xương	328	900	
51	Khu đô thị du lịch sinh thái ven biển Quảng Nham và Quảng Thạch	Công ty cổ phần ORG	Huyện Quảng Xương	550	1.200	
52	Khu dịch vụ công cộng bắc núi Xước	Tổng CTĐT XD Anh Phát	Huyện Tĩnh Gia	145.800	1.568,64	120
53	Khu dịch vụ hậu cần Nam An	CTTNHH DV TM và XK Nam An	Huyện Tĩnh Gia	44.400	100	45
54	Tổ hợp nhà hàng, khách sạn, dịch vụ hậu cần Quyết Tiến	CTCP TVXD và ĐT Thanh Hóa	Huyện Tĩnh Gia	14.100	50	3,2
55	Khu dịch vụ thương mại Lucky Thanh Hà	CTTNHH Lucky Thanh Hà	Huyện Tĩnh Gia	12.000	30	3,5
56	Khu dịch vụ thương mại hỗn hợp Huy Hoàn	CTCP ĐTXD&TM Huy Hoàn	Huyện Tĩnh Gia	17.000	19,34	19,34
57	Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Hải An	Công ty CPĐT Hạ tầng và Đô thị Hải An	Huyện Tĩnh Gia	67.000	150	
58	Khu du lịch sinh thái Anh Cường	CTTNHH DVVT Anh Cường	Huyện Tĩnh Gia	9.500	89	9,5
59	Dự án Trung tâm khách sạn và dịch vụ thương mại Lam Ngọc	Công ty Cổ phần Thương mại Lam Ngọc	Thị xã Bim Sơn	350	11,647	

PHỤ LỤC 5: KHU, ĐIỂM DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

TT	Khu, điểm du lịch	Đơn vị quản lý
1	Di sản văn hóa thế giới Thành nhà Hồ và phụ cận	Huyện Vĩnh Lộc
2	Khu di tích lịch sử Lam Kinh	Huyện Thọ Xuân
3	Khu di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng	TP Thanh Hóa
4	Di tích lịch sử quốc gia Bà Triệu	Huyện Hậu Lộc
5	Di tích lịch sử Gia miêu - Triệu Tường	Huyện Hà Trung
6	Khu du lịch Sầm Sơn	TP Sầm Sơn
7	Khu du lịch Hải Tiến	Huyện Hoàng Hóa
8	Khu du lịch Nam Sầm Sơn	Huyện Quảng Xương
9	Khu du lịch Hải Hòa, Nghi Sơn và Đảo Mê	Huyện Tĩnh Gia
10	Khu du lịch Suối cá Cẩm Lương	Huyện Cẩm Thủy
11	Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Hu	Huyện Quan Hóa, Mường Lát
12	Khu bảo tồn thiên nhiên Cửa Đạt - Xuân Liên	Huyện Thường Xuân
13	Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Luông	Huyện Quan Hóa, Bá Thước
14	Vườn quốc gia Bến En	Huyện Như Thanh
15	Động Từ Thức và danh thắng phụ cận	Huyện Nga Sơn
16	Động Bò Cúng và phụ cận	Huyện Quan Sơn
17	Am Tiên - Núi Nưa	Huyện Triệu Sơn
18	Làng nghề đúc đồng Thiệu Trung	Huyện Thiệu Hóa
19	Bản Hang	Huyện Quan Hóa
20	Thác Đồng Quan	Huyện Như Xuân
21	Thác Ma Hao - Bản Năng Cát	Huyện Lang Chánh
22	Làng nghề chiếu cói Nga Sơn	Huyện Nga Sơn

PHỤ LỤC 6: CÁC DỰ ÁN GIA HẠN, CHẬM TIẾN ĐỘ

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Ghi chú
I	DỰ ÁN GIA HẠN			
1	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng của Công ty TNHH Lĩnh Nam	Công ty TNHH Lĩnh Nam	Xã Hải Lĩnh, huyện Tĩnh Gia	Gia hạn lần 1
2	Khu đô thị du lịch sinh thái Tân Dân	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	Xã Tân Dân, huyện Tĩnh Gia	Gia hạn lần 2
3	Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng biển Hải Hòa của Công ty cổ phần Hiền Đức (điều chỉnh chứng nhận đầu tư 1 lần, xin gia hạn 1 lần)	Công ty cổ phần Hiền Đức	Xã Hải Hoà, Ninh Hải, huyện Tĩnh Gia	Điều chỉnh chứng nhận đầu tư 1 lần, xin gia hạn 1 lần
4	Khu dịch vụ nhà hàng khách sạn Huy Hoàn	Công ty CP đầu tư xây dựng và thương mại Huy Hoàn	Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia	Gia hạn lần 1
5	Khu dịch vụ thương mại hỗn hợp Huy Hoàn	Công ty CP đầu tư xây dựng và thương mại Huy Hoàn	Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia	Gia hạn lần 1
6	Khu biệt thự nghỉ dưỡng Đức Thịnh	Công ty TNHH Đức Thịnh	Hải Tiến, Xã Hoàng Trường, Huyện Hoàng Hóa	Gia hạn lần 4
7	Khu dịch vụ hậu cần Nam An	Công ty TNHH dịch vụ thương mại và xuất nhập khẩu Nam An	Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia	Gia hạn lần 1
8	Khu dịch vụ thương mại Lucky Thanh Hà	Công ty TNHH Lucky Thanh Hà	Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia	Gia hạn lần 1
9	Công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam	Công ty cổ phần mía đường Lam Sơn	Xã Xuân Bái, Thọ Xương, Xuân Phú (Thọ Xuân) và xã Thọ Thanh (Thường Xuân)	Gia hạn lần 1
10	Dự án Xây dựng khu du lịch Công viên Biển Xanh	Công ty cổ phần Phúc Hoàng Nghiêu	Xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia	Gia hạn 2 lần
11	Du lịch biển GOLDEN COAST RESORT	Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh	Xã Hải Hòa, huyện Tĩnh Gia	Gia hạn 2 lần
12	Dự án khu du lịch nghỉ dưỡng Ngọc Lặc	TNNH Thương Mại đầu Đầu tư và Phát triển công nghệ Thăng Long	Xã Ngọc Khuê, Thụy Sơn, huyện Ngọc Lặc	Gia hạn lần
13	Dự án khu du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng Thanh Phụ	Thanh Phụ của Công ty cổ phần Đầu tư Đồng Hương	Xã Hoàng Thanh, huyện Hoàng Hóa	Gia hạn lần 1

II	DỰ ÁN BÀN GIAO ĐẤT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN ĐẦU TƯ			
1	Dự án Khu du lịch Long Phú Resort	Công ty cổ phần Long Phú	Xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương	
2	Đô thị du lịch biển Tiên Trang	Công ty TNHH SOTO - Chi nhánh Thanh Hóa	Xã Quảng Lợi, huyện Quảng Xương	
3	Dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp Nam Sầm Sơn	Công ty cổ phần Toàn Tích Thiện	Xã Quảng Vinh, TP Sầm Sơn	
4	Dự án Khu biệt thự Hùng Sơn	Công ty cổ phần Đầu tư Văn Phú Invest	Thành phố Sầm Sơn	
5	Dự án Khu du lịch sinh thái biển Du Xuyên	Công ty cổ phần Do Xuyên	Xã Hải Thanh, huyện Tĩnh Gia	
III	DỰ ÁN CHƯA BÀN GIAO ĐẤT DO CHẠM HOÀN THIỆN CÁC THỦ TỤC ĐẦU TƯ THEO QUY ĐỊNH			
1	Khu đô thị du lịch sinh thái Tân Dân	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	Xã Tân Dân, huyện Tĩnh Gia	
2	Khu Du lịch thể thao sinh thái Tiên Trang	Công ty TNHH SOTO - Chi nhánh Thanh Hóa	Xã Quảng Lợi, Quảng Lĩnh, Quảng Thạch, Huyện Quảng Xương	
3	Khu du lịch sinh thái kết hợp trồng rừng Động Bo Cúng	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Thương mại Công nghiệp Thăng Long	Xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn	
4	Dự án khu du lịch sinh thái hồ Mang Mang	Công ty cổ phần Tây Hồ	Xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc	
5	Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng biển Hải Hòa	Công ty cổ phần Hiền Đức	xã Hải Hoà, Ninh Hải, huyện Tĩnh Gia	
6	Khu du lịch biển GOLDEN COAST RESORT	Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh	Xã Hải Hòa, huyện Tĩnh Gia	